

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 21-5-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý

Bà Phạm Thị Hòa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Chu Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1991 tại Lạng Sơn; căn cước công dân số: 020091009206 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc K (đã chết) và bà Lã Kiều P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 123/2020/HS-ST ngày 26-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 18 tháng tù, bị cáo chưa bồi thường cho anh Nguyễn Quang H, chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 121/2014/HSST ngày 28-8-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản; Quyết định số 16 ngày 07-02-2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã đưa bị cáo vào Cơ sở giáo dục Thanh Hà – Bộ Công an, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 15-02-2012 (đều đã được xóa tiền án, tiền sự); bị bắt tạm giam từ ngày 24-01-2024 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bị hại: Chị Mông Thị Bích T, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Nông Đức M, anh Trần Ngọc T; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23-01-2024, bị cáo Nguyễn Thế A đi bộ từ nhà dọc theo đường Đ, phường H, thành phố L. Khi đi đến trước cửa nhà đường Đ, phường H, thành phố L (nhà anh Trần Ngọc T), thấy có chiếc áo khoác da của chị Mông Thị Bích T để trên yên xe máy điện, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát xung quanh không có người, bị cáo đi đến chỗ để chiếc xe máy điện lấy trộm chiếc áo rồi đi về hướng đường P (phường H, thành phố L), vừa đi vừa kiểm tra túi áo khoác, không thấy có tiền và tài sản gì, bị cáo vứt chiếc áo ở khu vực vỉa hè đường P. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, chị Mông Thị Bích T phát hiện bị mất chiếc áo khoác, kiểm tra Camera nhà anh Trần Ngọc T thấy thời gian 22 giờ 56 phút cùng ngày, có một người đàn ông mặc áo khoác xám, quần dài màu đen, đội mũ, đi dép lê đã lấy trộm chiếc áo. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24-01-2024, trên đường đi về nhà, khi đi đến đoạn đường Đ - P, phường H, thành phố L chị Mông Thị Bích T phát hiện bị cáo là người đàn ông có đặc điểm giống người đã lấy trộm chiếc áo khoác trong đoạn Camera. Chị Mông Thị Bích T gọi hỏi thì được bị cáo nói chỗ vứt chiếc áo, chị đi đến khu vực vỉa hè đường P tìm thấy chiếc áo và đến Công an phường H, thành phố L trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 24-01-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Chiếc áo da màu đen, mũ liền áo viền mũ có tông màu đen, đã qua sử dụng, Tag áo ghi hãng SHEIN, có trị giá 590.000đ.

Kết luận giám định số 388 ngày 13-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận hình ảnh trong hai tập tin Video gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế A thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày, bị cáo không nghĩ sự việc lại nghiêm trọng, bị cáo nhất thời hành động, đã trả lại chiếc áo cho chị Mông Thị

Bích T. Vì vậy, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, trở thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại chị Mông Thị Bích T; người chứng kiến: Anh Nông Đức M, anh Trần Ngọc T vắng mặt. Chị Mông Thị Bích T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nông Đức M, anh Trần Ngọc T đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 296 Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23-01-2024, lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, bị cáo Nguyễn Thế A đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc áo dạ màu đen, mũ liền áo viền mũ có tông màu đen, đã qua sử dụng. Tài sản bị cáo trộm cắp được có giá trị 590.000 đồng; năm 2020 bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm. Do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả thiệt hại gây ra, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tập trung cải tạo và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Mông Thị Bích T chiếc áo dạ màu đen, mũ liền áo viền mũ có tông màu đen, đã qua sử dụng, Tag áo ghi hãng SHEIN. Chị Mông Thị Bích T không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản phù hợp. Về mức hình phạt Hội đồng xét xử đánh giá, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, bị hại đã thu hồi lại được tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 292; Điều 296; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 10 (mười) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-01-2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí

Bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Quý Phạm Thị Hòa

Tạ Thị Nhàn

